TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HSST
Ngày: 30/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Hùng và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/HSST ngày 08/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 16/6/2023 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn L** - sinh năm 1980; Sinh trú quán: thôn N, thị trấn V, huyện U, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Quản Thị H; có vợ Nguyễn Thị T – sinh năm 1991 và 04 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 25/8/2015 bị Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà Nguyên Thị K – sinh năm 1938 (Đã chết)

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Mạnh K – sinh năm 1957 (có mặt)

Đều trú tại: thôn G, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

* *Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1974 (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1930 (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị D – sinh năm 1943 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn G, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 13/12/2022, Nguyễn Văn L điều khiển

xe mô tô biển kiểm soát (Viết tắt: BKS) 29X1-199.28, yên phía sau xe chở một thùng tôn đựng thịt vịt để giao hàng tại thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, khi Lâm đi đến địa phận thôn Giang Đường, xã Đồng Tiến thì cùng lúc này bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1938, trú tại thôn Giang Đường, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội đi mua đậu phụ về đang đi sang đường từ trái qua phải *(theo chiều Vân Đình đi Ba Thá)*. Khi bà K đi đến gần mép đường bên phải, do bà quên không cầm đậu phụ về nên bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1943 ở cùng thôn có gọi bà Kiên quay lại lấy đậu phụ, bà K liền quay người đi ngược lại sang đường. Lúc này, xe mô tô do L điều khiển cách bà Kiên 15,15m. Thấy vậy, L liền đánh lái sang trái để tránh bà K. Do L điều khiển xe không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn *(khi qua đường giao nhau và khi có người đi bộ qua đường)* và do bà Kiên bất ngờ đi ngược lại nên đã xảy ra va chạm giữa phần bên phải thùng tôn chở vịt ở yên xe với người bà K. Sau khi va chạm bà K bị ngã xuống đường, xe mô tô do L điều khiển di chuyển về phía trước một đoạn rồi đổ nghiêng sườn xe bên phải thì dừng lại. Sau đó, bà Kiên được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vân Đình, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện Quân Y 103. Đến ngày 19/12/2022, do bà K thương tích quá nặng nên Bệnh viện Quân Y 103 cho bà K về nhà và bà đã tử vong đêm ngày 19/12/2022.

*** Vật chứng thu giữ:** "*- 01 xe mô tô BKS: 29X1-199.28, trên xe được gắn khung giá kim loại, trên giá có thùng kim loại được chằng buộc kích thước (80,5x54x50)cm; - 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 021125 của xe mô tô BKS: 29X1-199.28; - 01 tập tin video có tên "5184418804302012290.mp4", kích thước 812kb, độ dài 16 giây, video được lưu trữ trong 01 đĩa DVD".*

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, không có vạch phân cách, không có biển báo hiệu đường bộ, không có chướng ngại vật. Đường thẳng, dải nhựa, mặt đường tương đối bằng phẳng, khô ráo. Bên phải đường theo hướng Vân Đình đi Sơn Công có lối đi vào Đình làng thôn Giang Đường rộng 19,2m. Bên trái đường theo hướng Vân Đình đi Sơn Công có dân cư sinh sống. Lòng đường rộng 4,6m.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: **điểm mốc là tâm đầu lối đi vào Đình làng thôn Giang Đường; mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng Vân Đình đi Sơn Công.** Tiến hành mô tả theo chiều hướng Vân Đình đi Sơn Công.

- Vết máu (1) loang, có kích thước (0,36x0,36)m. Đo tâm vết máu (1) tới mép đường chuẩn là 1,76m, đo vuông góc tới điểm mốc là 3,6m.

- Vết trượt (2) kích thước (3,56x0,07)m: Đo tâm đầu vết trượt (2) tới mép đường chuẩn là 04m, đo vuông góc tới tâm vết máu (1) là 2,76m. Đo tâm cuối vết trượt (2) tới mép đường chuẩn là 3,9m.

- Vị trí (3) là xe mô tô BKS: 29X1-199.28, xe mô tô dựng, đầu xe hướng đi Sơn Công, đuôi xe hướng đi Vân Đình. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 29X1-199.28 tới mép đường chuẩn là 3,7m. Đo hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 29X1-199.28 tới mép đường chuẩn là 3,6m, đo vuông góc tới tâm đầu vết trượt (2) là 6,95m.

- Vùng cây, cỏ đổ (4) có kích thước (Viết tắt: KT) (1,4x1)m. Đo tâm vùng cây cỏ đổ (4) tới mép đường chuẩn là 5m, đo vuông góc tới hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 29X1-199.28 là 0,7m.

- Bên trái đường theo hướng Vân Đình đi Sơn Công có bàn bán hàng của nhà chị Nguyễn Thị Triệu được xây bê tông, KT(1,94x0,79x0,52)m. Đo tâm vị trí bàn bán hàng vuông góc tâm đầu vết máu (1) là 2,15m.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video của Camera nhà anh Nguyễn Văn Cường ở gần hiện trường ghi lại nội dung diễn biến vụ tai nạn. Căn cứ hình ảnh trong đoạn video, cơ quan CSĐT đã tổ chức dựng lại hiện trường, kết quả ghi nhận: Khi bà Kiên bắt đầu quay người lại di chuyển sang phía mép đường bên trái *(tính theo hướng Vân Đình đi Sơn Công)* thì vị trí của bà Kiên ở vị trí: cách điểm mốc 3,43m, cách mép đường chuẩn là 22cm; lúc này xe mô tô do Lâm điều khiển di chuyển tới vị trí: hình chiếu tâm trục bánh trước xe cách vị trí bà Kiên là 15,15m, cách mép đường chuẩn là 2m30.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 29X1-199.28**

- Trên xe mô tô được gắn khung giá kim loại, trên giá có thùng kim loại được chằng buộc KT(80,5x54x50)cm.

- Bàn để chân trước bên phải của xe bị dồn ép đẩy từ trước về sau.

- Mặt ngoài đầu bàn để chân trước bên phải của xe có vết rách đệm cao su để lộ lõi sắt bên trong có bám dính bùn đất, KT(2x2)cm.

- Mặt ngoài bên phải thùng kim loại buộc phía sau xe có nhiều vết trầy xước làm mòn kim loại KT(7,5x0,5)cm,

- Mặt ngoài cánh yếm bên phải có nhiều vết trầy xước nhựa, sạch bùn đất hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, KT(15x2,5)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 45cm, điểm cao nhất cách đất 59,5cm, điểm gần nhất cách điểm thấp nhất cánh yếm bên phải xe 31cm.

- Mặt ngoài bên phải giá đỡ kim loại có vết trầy xước, trên bề mặt bám dính bùn dính bùn đất, KT(4x0,5)cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi bà NguyễnThị K.**

- Vùng đầu mặt: Bầm tím da vùng trán phải KT(2x3)cm. Bầm tím da quanh mắt phải KT(3x4)cm. Bầm tím rách da môi trên phải KT(0,5x0,5)cm. Sưng nề, bầm tím vùng chẩm KT(5x6)cm.

- Vùng cổ: Vùng cổ trước có 01 lỗ thủng da hình tròn đường kính 02cm (dạng đặt ống khí quản).

- Vùng ngực: Bầm tím da vùng xương đòn phải, trên vùng bầm tím có nhiều vết thủng da KT(0,1x0,1)cm (dạng vết kim tiêm). Bầm tím da ngực phải KT (7x7,5)cm.

- Tay phải: Bầm tím da mặt sau 1/3 trên cánh tay KT(1,5x2)cm. Bầm tím da mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay KT(6x4)cm.

- Tay trái: Bầm tím da mặt trước khuỷu tay KT(7x5)cm; trên vết bầm tím này có vết thủng da KT(0,1x0,1)cm trên đường đi của tĩnh mạch (dạng vết kim tiêm). Sưng nề, bầm tím da vùng cổ tay và mặt mu bàn tay KT(7x3)cm.

- Chân phải: Bầm tím da mặt trước trong 1/3 giữa đùi KT(12x16)cm.

- Chân trái: Bầm tím da mặt trước gối KT(1x2)cm.

Do gia đình bà Kiên kiên quyết từ chối giải phẫu tử thi nên không kết luận

được nguyên nhân chết.

Kết quả tra cứu thông tin lưu trữ về quản lý GPLX của Sở giao thông vận tải Hà Nội không có các thông tin về GPLX mô tô mang tên Nguyễn Văn Lâm.

Kết luận giám định số 1376/KL-KTHS ngày 13/01/2023, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: *"Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video mẫu cần giám định"*.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố Nguyễn Văn Lâm về "*Tội vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*" qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hìn sự (Viết tắt: BLHS), xử phạt Nguyễn Văn L 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự các bên đã tự giải quyết xong nên không đặt ra xem xét giải quyết. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước xe mô tô BKS: 29X1-199.28 thu giữ của bị cáo. Chiếc đĩa DVD và đăng ký xe mô tô tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ân hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng thừa nhận có một phần lỗi của người bị hại, xác nhận việc bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự; đồng thời, tha thiết đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định**:** Sáng ngày 13/12/2022, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream (dung tích xi lanh 97cm^3) BKS: 29X1-199.28, phía sau yên xe chở thùng tôn đựng vịt thịt trên đường liên xã theo hướng Vân Đình đi Ba Thá để giao hàng tại thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội. Khi đi đến địa phận thôn Giang Đường, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Do L không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức và khi có người đi bộ qua đường nên đã xảy ra va chạm với bà Nguyễn Thị K đang đi

bộ sang đường. Hậu quả: bà K bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Vân Đình và bệnh viện Quân y 103. Do thương tích quá nặng nên ngày 19/12/2022, bà K được trả về nhà và tử vong đêm ngày 19/12/2022. Theo qui định của pháp luật thì hành vi của Nguyễn Văn L đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8; Điều 12; khoản 1 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; vi phạm khoản 3 và khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả làm làm chết một người. Mặt khác, do bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo qui định nên hành vi của bị cáo đã phạm vào "*Tội vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*" qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS.

[3] Bởi vậy, cáo trạng của VKSND huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, mà còn trực tiếp xâm phạm và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác.

[5] Xét tính chất, mức độ, nguyên nhân và lỗi:

- Đối với bị cáo: Khi điều khiển xe mô tô đi qua khu vực đường bộ giao nhau cùng mức, lẽ ra bị cáo phải giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi phát hiện có người đi bộ qua đường. Do bị cáo không tuân thủ các qui định của Luật giao thông đường bộ tại nơi xảy ra tai nạn, mặc dù khi phát hiện bà K đột ngột quay lại sang bên kia đường bị cáo đã lập tức xử lý tránh sang bên trái đường; tuy nhiên, do khoảng cách gần nên phần thùng hàng phía sau xe của bị cáo đã va vào người bà K. Hậu quả, làm bà K bị ngã ra đường, mặc dù đã được cấp cứu, điều trị kịp thời nhưng vẫn bị tử vong.

- Đối với người bị hại: Về phía người bị hại cũng trong điều kiện giao thông như vậy nhưng bà K đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của xe mô tô do bị cáo điều khiển, khi bà đã sang gần hết đường thì lại đột ngột quay lại đi sang bên kia đường mà không quan sát xem có đủ an toàn hay không. Lẽ ra, bà K phải có sự quan sát, khi thấy đảm bảo an toàn mới có thể sang đường. Do bà K đã ngoài 80 tuổi, đã già yếu việc việc đi lại và phản ứng khi tham gia giao thông sẽ chậm chạp; việc sang đường của bà Kiên lẽ ra cần có người giúp đỡ; tuy nhiên, bà vẫn tự mình đi lại; khi sang gần hết đường nghe thấy tiếng gọi quay lại thì bà đột ngột quay lại mà không quan sát các phương tiện đang lưu thông trên đường từ các phía. Hành vi đi bộ sang đường của bà K đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, là một phần nguyên nhân dẫn đến hậu quả va chạm, tai nạn xảy ra. Do vậy, người bị hại cũng có một phần lỗi. Tuy nhiên, do bà K đã tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh bản thân và gia đình bị cáo thấy: Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo cùng đưa bà K đi cấp cứu, bị cáo và gia đình tích cực thăm hỏi, bồi

thường, hỗ trợ xong cho gia đình nạn nhân; người đại diện theo uỷ quyền của gia đình bị hại xác nhận việc thăm hỏi, bồi thường xong về trách nhiệm dân sự của bị cáo, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét về bản thân và hoàn cảnh gia đình bị cáo thấy: Bị cáo tuy có nhân thân nhưng đã được xoá án tích từ nhiều năm trước, hiện có 04 con đều còn nhỏ (lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi), vợ thường xuyên đau ốm, bị cáo đang là lao động duy nhất trong gia đình; công việc hàng ngày cũng là nguồn thu nhập nuôi sống gia đình của bị cáo là chở và giao hàng thuê; do trình độ văn hoá của bị cáo thấp nên nhận thức có phần hạn chế trong việc học và thi để có giấy phép lái xe. Bị cáo có nơi cư trú, làm việc ổn định, rõ ràng, có đơn trình bày hoàn cảnh và xin giảm nhẹ hình phạt, xin cải tạo tại địa phương, đơn được chính quyền xác nhận. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; người bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện qui định tại Điều 65 của BLHS và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Với hình phạt này cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung; phù hợp hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đồng thời, thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Qúa trình điều tra giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường, hỗ trợ gia đình người bị hại tiền mai táng, tổn thất tinh thần tổng cộng là 80.000.000đ; gia đình bị hại xác nhận việc hai bên đã thỏa thuận giải quyết xong về trách nhiệm bồi thường dân sự và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Xét việc bồi thường, nhận bồi thường của các bên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận, không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Xe mô tô BKS: 29X1-199.28 đăng ký chủ sở hữu là Nguyễn Văn Bình ở thị trấn Trúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; anh Hồng đã bán lại xe này cho Nguyễn Văn L nên xác định xe này là tài tài sản của bị cáo; xe này có đầy đủ giấy tờ, đủ điều kiện lưu hành, việc bồi thường giữa các bên đã giải quyết xong; mặt khác, xe này cũng là phương tiện tạo nguồn thu nhập của gia đình nên cần trả lại bị cáo.

[9] Đối với đăng ký xe mô tô bị cáo bị thu giữ để phục vụ công tác điều tra được chuyển theo hồ sơ vụ án, do trả lại bị cáo xe mô tô nên cần trả lại bị cáo (Trả tại Tòa án sau khi án có hiệu lực pháp luật).

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền

kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm "*Tội vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt Nguyễn Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho gia đình người bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*), gia đình người bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo xe mô tô biển kiểm soát 29X1-199.28 cùng khung giá kim loại và thùng tôn có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 15/6/2023. Trả lại bị cáo giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 29X1-199.28 được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Chiếc đĩa DVD gửi kèm theo hồ sơ vụ án tiếp tục được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

4. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

- CA, VKS, THA huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người ĐDHP của bị hại;
- Lưu HS, VP./.

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**